

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU PHÚ
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 223/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 04-6-2018

V/v ly hôn L - Th

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU PHÚ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thế Văn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Văn Hùng

Bà Hồ Thị Hồng Phương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tâm Nhân là thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Phú

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú tham gia phiên tòa:
Ông Ngô Minh Đông là Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Phú xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 468/2017/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2017 về ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2018, giữa các đương sự:

-Nguyên đơn: Anh Dương Vũ L, sinh năm 1991 (xin vắng mặt)

Nơi cư trú: tổ 15, ấp KB, xã KH, huyện CP, tỉnh An Giang.

-Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Bé Th, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ 03, ấp BP, xã BT, huyện CP, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 18 tháng 8 năm 2017 và lời khai của anh Dương Vũ L trình bày: Năm 2011 anh và chị Th quen biết nhau, tìm hiểu và yêu thương nhau. Anh L và chị Th được cha mẹ hai bên đồng ý tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã KH năm 2012.

Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc. Sống với nhau được 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn vợ chồng, chị Th không chung thủy, làm tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không tồn tại. Anh yêu cầu ly hôn chị Th.

Anh và chị Th không có con chung, tài sản chung và nợ chung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán chủ tọa phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng những quy định pháp luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu cho anh L được ly hôn chị Th. Anh L và chị Th không có con chung, tài sản chung, nợ chung và không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phân tích, đánh giá và nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Anh L là nguyên đơn có đơn xin vắng mặt. Chị Th là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án anh L, chị Th theo quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung giải quyết vụ án:

[2.1] Về hôn nhân: Anh L và chị Th đã xác lập quan hệ vợ chồng với nhau và đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã KH ngày 30/11/2012. Anh L cho rằng anh và chị Th chung sống được một năm thì ly thân nhau đến nay với lý do chị Th không chung thủy. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn anh L yêu cầu ly hôn chị Th. Tòa án đã thực hiện, cấp, tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn chị Th để thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình, trình bày ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn anh L về việc ly hôn nhưng chị Th không có ý kiến. Mặt khác, Tòa án tiến hành xác minh tình trạng hôn nhân của anh L và chị Th thì được biết hai người chung sống được một thời gian ngắn thì ly thân, không còn gặp nhau đã nhiều năm nay. Điều này đã chứng tỏ mâu thuẫn tình cảm vợ chồng trầm trọng, mục đích hôn nhân của anh L và chị Th không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện cho anh L được ly hôn chị Th.

[2.2] Anh Linh trình bày không có con chung tài sản chung, nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Anh L phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, Điều 91, Điều 147, Điều 266, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 5 Điều 27

Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Dương Vũ L.

Về hôn nhân: Anh Dương Vũ L được ly hôn chị Nguyễn Thị Bé Th.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có.

Về án phí: Anh Dương Vũ L phải chịu án phí ly hôn 300.000 đồng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí hôn nhân đã nộp theo biên lai số 0017342 ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện CP. Anh L không còn phải nộp thêm án phí.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Phú;
- Ủy ban nhân dân xã Khánh Hòa
- Lưu: hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thế Văn